

Bản án số: 22/2021/HS-ST  
Ngày 16-8-2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ SA PA**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Thái Hà.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông: Đỗ Trọng Bằng.

Ông: Vũ Minh Huân.

***- Thư ký phiên tòa:*** Ông Phạm Tiến Dũng-Thẩm tra viên tòa án nhân dân thị xã Sa Pa.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Sa Pa tham gia phiên tòa:*** Ông Nguyễn Việt Xô-Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 8 năm 2021, tại hội trường xét xử trụ sở tòa án nhân dân thị xã Sa Pa, tỉnh Lào Cai, xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 37/2021/TLST-HS ngày 23 tháng 7 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 21/2021/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 8 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Đình U, sinh ngày 02 tháng 6 năm 1979, tại thị xã S, tỉnh Lào Cai; ĐKKHKT: Tổ 03, phường Ph, thị xã S, tỉnh Lào Cai; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hoá: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Đình Ú, sinh năm 1936 và bà Bùi Thị G, sinh năm 1943. Trú tại tổ 8, phường D, thành phố L, tỉnh Lào Cai; bị cáo có vợ là Hà Thị L, sinh năm 1979 và có 02 con, con lớn nhất, sinh năm 2000, con nhỏ nhất, sinh năm 2008. Hiện trú tại tổ 03, phường Ph, thị xã S, tỉnh Lào Cai; tiền án: Không; tiền sự: Không; Nhân thân: Tại quyết định số 269/QĐ-CT ngày 25 tháng 11 năm 2002 của Ủy ban nhân dân huyện Sa Pa áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cai nghiện bắt buộc thời hạn từ ngày 23 tháng 12 năm 2002 đến ngày 5 tháng 12 năm 2003; Tại quyết định số 200/QĐ-UBND ngày 25 tháng 4 năm 2008 của Ủy ban nhân dân huyện S, áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn từ ngày 3 tháng 5 năm 2008 đến ngày 29 tháng 4 năm 2009; Tại bản án số 14/2018/HSST ngày 21 tháng 6 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện S, xử phạt 07 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 14 tháng về tội “Trộm cắp tài sản”. Hiện đang bị tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thị xã Sa Pa từ ngày 15 tháng 6 năm 2021. Có mặt.

Người làm chứng, chứng kiến:

- Anh: Bùi Văn L, sinh năm 1978. Vắng mặt.

Địa chỉ: Tổ 03, phường Ph, thị xã S, tỉnh Lào Cai.  
- Chị: Hà Thị L, sinh năm 1979. Vắng mặt.  
Địa chỉ: Tổ 03, phường Ph, thị xã S, tỉnh Lào Cai.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 12 giờ 20 phút ngày 15 tháng 6 năm 2021, Công an thị xã Sa Pa đang tuần tra tại khu vực tổ 03, phường Phan Si Păng, thị xã Sa Pa, tỉnh Lào Cai, phát hiện Nguyễn Đình U, sinh ngày 02 tháng 6 năm 1979 điều khiển xe mô tô hiệu Honda AirBlade BKS 24B2-932.xx đến khu vực số nhà 789, đường Đ, tổ 03, phường Ph, thị xã S có biểu hiện nghi vấn phạm tội về ma túy. Công an thị xã Sa Pa kiểm tra phát hiện, thu giữ tại lòng bàn tay trái của Nguyễn Đình U 01 (Một) gói giấy màu trắng xanh, bên trong chứa chất bột khô, màu trắng, vón cục. Nguyễn Đình U khai nhận là Heroine mua với giá 100.000 đồng (Một trăm nghìn đồng) của 01 người đàn ông không quen biết, tại khu vực đường Quốc lộ 4D, thuộc địa phận tổ 03, phường Phan Si Păng, thị xã Sa Pa mang về để sử dụng cho bản thân. Công an thị xã Sa Pa đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và niêm phong vật chứng.

Tại bản kết luận giám định số 151/GĐMT ngày 17 tháng 6 năm 2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai kết luận: 0,14 gam chất bột khô, vón cục màu trắng là loại chất ma túy Heroine.

Tại bản cáo trạng số 17/CT-VKS ngày 23 tháng 7 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Sa Pa, truy tố Nguyễn Đình U về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Đình U phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Đình U mức án từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy 0,09 gam ma túy Heroine còn lại sau trích mẫu giám định.

Tuyên án phí và quyền kháng cáo đối với bị cáo theo quy định pháp luật.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thị xã Sa Pa, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Sa Pa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo Nguyễn Đình U tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản thu giữ vật chứng, lời khai người làm chứng, bản kết luận giám định số 151/GĐMT ngày 17 tháng 6 năm 2021 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai, các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Như vậy, có căn cứ xác định bị cáo Nguyễn Đình U nghiện chất ma túy nên ngày 15 tháng 6 năm 2021, bị cáo mua 01 gói Heroine có khối lượng 0,14 gam mục đích sử dụng thì bị Công an thị xã Sa Pa phát hiện bắt quả tang. Hành vi của bị cáo Nguyễn Đình U đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước. Hội đồng xét xử kết luận bị cáo Nguyễn Đình U phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[3] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ: Hội đồng xét xử nhận định trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, bị cáo có bố là ông Nguyễn Đình Ú được tặng thưởng huân chương kháng chiến hạng ba và mẹ là bà Bùi Thị G được tặng thưởng huy chương kháng chiến hạng nhì nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về áp dụng hình phạt đối với bị cáo: Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo nhận thức hiểu biết pháp luật Nhà nước cấm cá nhân, tổ chức tàng trữ, mua bán, sử dụng hoặc chiếm đoạt chất ma túy, tác hại của chất ma túy, bị cáo đã nhiều lần bị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc và phạm tội phải chấp hành án, lẽ ra bị cáo phải tích cực tu dưỡng rèn luyện bản thân nhưng bị cáo vẫn tiếp tục mua ma túy để sử dụng điều đó cho thấy bị cáo có nhân thân không tốt. Xét thấy cần xét xử áp dụng mức án phù hợp tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, tuy nhiên bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để tạo cơ hội, cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt cho gia đình và xã hội.

[6] Về vật chứng: Cơ quan điều tra đã thu giữ của bị cáo Nguyễn Đình U là 0,14 gam Heroine đã trích mẫu gửi giám định 0,05 gam Heroine lưu mẫu giám định nên không đề cập xử lý. Xét thấy cần tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại là 0,09 gam Heroine theo quy định pháp luật.

Đối với 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade, BKS 24B -932.xx thu giữ của bị cáo. Quá trình điều tra, xác định chiếc xe thuộc quyền sở hữu của

chị Hà Thị L không liên quan đến vụ án. Vì vậy, Cơ quan điều tra đã trả cho chị Hà Thị L nên không đề cập xử lý.

[7] Về nguồn gốc ma túy: Bị cáo Nguyễn Đình U khai bị cáo từ nhà đi đến khu tổ 03, phường Ph, thị xã S, tỉnh Lào Cai mua của một người nam giới, không biết tên, tuổi, địa chỉ. Quá trình điều tra không xác minh làm rõ được đối với người này nên không đề cập xử lý.

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đình U phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, xử phạt bị cáo Nguyễn Đình U 1 (Một) năm tù, thời gian chấp hành án tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 15 tháng 6 năm 2021.

Về vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy 0,09 gam ma túy Heroine được niêm phong trong 01 bì thư tái niêm phong của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai, trên một mặt của bì niêm phong có ghi “vật chứng còn lại sau giám định thu giữ khi bắt quả tang Nguyễn Đình U, tàng trữ trái phép chất ma túy”. Phát hiện bắt giữ ngày 15/6/2021 tại tổ 3, phường Ph, thị xã S, tỉnh Lào Cai”.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Nguyễn Đình U phải chịu số tiền là 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

#### **Nơi nhân:**

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh, TX;
- CATX;
- Bị cáo;
- Chi cục THATX;
- Sở tư pháp;
- Hồ sơ CA TX;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thái Hà**